

Số: 09/2018/QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 20 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế quản lý cửa khẩu, lối mở biên giới
trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

Căn cứ Nghị định số 164/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 03 năm 2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

Căn cứ Nghị định số 34/2014/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ về ban hành Quy chế khu vực biên giới đất liền nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 112/2014/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ quy định về quản lý cửa khẩu biên giới đất liền;

Căn cứ Quyết định số 45/2013/QĐ-TTg ngày 25 tháng 7 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế điều hành hoạt động tại các cửa khẩu biên giới đất liền;

Căn cứ Quyết định số 20/2014/QĐ-TTg ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Thông tư số 22/2014/TT-BCT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung của Quy chế điều hành hoạt động

tại các cửa khẩu biên giới đất liền ban hành kèm theo Quyết định số 45/2013/QĐ-TTg ngày 25 tháng 7 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ;

Theo đề nghị của Trưởng Ban quản lý khu Kinh tế tỉnh Cao Bằng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý cửa khẩu, lối mở biên giới trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 3 năm 2018 và thay thế Quyết định số 28/2014/QĐ-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành Quy chế quản lý cửa khẩu, cửa khẩu phụ, lối mở, điểm thông quan hàng hóa và chợ biên giới trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; thủ trưởng các sở, ban, ngành: Tài chính, Công thương, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Lao động Thương binh & Xã hội, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế, Văn hóa Thể thao và Du lịch, Ban Quản lý khu Kinh tế tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Cục Hải quan tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục XNK-Bộ Công Thương;
- TCHQ-Bộ Tài chính;
- BTL BĐBP-Bộ Quốc phòng;
- Cục KTVB QPPL- Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP: CVP, các PCVP UBND tỉnh, các CV, Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, TH(D2).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Hoàng Xuân Ánh
Hoàng Xuân Ánh

QUY CHẾ

Quản lý cửa khẩu, lối mở biên giới trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

(Ban hành kèm theo Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 20 tháng 3 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này áp dụng đối với cửa khẩu quốc tế, cửa khẩu chính (hay cửa khẩu song phương), cửa khẩu phụ và lối mở biên giới (sau đây gọi chung là cửa khẩu).

2. Quy chế quy định nội dung, nguyên tắc và trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác quản lý các hoạt động tại khu vực cửa khẩu, lối mở biên giới trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện chức năng quản lý Nhà nước, quản lý chuyên ngành tại khu vực cửa khẩu.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia các hoạt động liên quan đến xuất nhập khẩu hàng hóa, xuất nhập cảnh người, phương tiện giao thông vận tải và các hoạt động khác tại cửa khẩu.

3. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến công tác quản lý và điều hành hoạt động tại cửa khẩu.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý hoạt động tại cửa khẩu

1. Ban Quản lý cửa khẩu là cơ quan đầu mối trực tiếp thực hiện công tác quản lý nhà nước tại cửa khẩu. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện và các cơ quan hữu quan khác khi có nhiệm vụ chuyên môn liên quan đến công tác quản lý nhà nước trong phạm vi quản lý của Ban Quản lý cửa khẩu thông báo để phối hợp thực hiện.

Đối với các cửa khẩu phụ, lối mở biên giới đang có hoạt động xuất nhập khẩu chưa có Ban Quản lý cửa khẩu thì Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh cử cán bộ để làm đầu mối và phối hợp với các lực lượng chuyên ngành thực hiện công tác quản lý nhà nước.

2. Đảm bảo các hoạt động tại cửa khẩu trên địa bàn tỉnh Cao Bằng được thực hiện thống nhất, đồng bộ, phối hợp chặt chẽ, có trật tự, có nề nếp, tạo điều kiện thuận lợi, thúc đẩy các hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa, xuất nhập cảnh người, phương tiện giao thông vận tải qua các cửa khẩu theo hướng đơn giản hóa thủ tục hành chính.

3. Khuyến khích mọi thành phần kinh tế đầu tư và phát triển các dịch vụ hỗ trợ thương mại tại các khu vực cửa khẩu.

4. Góp phần phát triển kinh tế - xã hội kết hợp với đảm bảo an ninh, quốc phòng, ổn định và trật tự an toàn xã hội khu vực biên giới.

5. Phù hợp với hoạt động đối ngoại và hội nhập kinh tế của tỉnh, xây dựng các cửa khẩu trở thành cầu nối giao lưu, hợp tác, hòa bình và phát triển.

Chương II

QUẢN LÝ CÁC HOẠT ĐỘNG TẠI CỬA KHẨU

Điều 4. Các hoạt động tại cửa khẩu

1. Hoạt động quản lý chuyên ngành của các lực lượng chức năng tại cửa khẩu bao gồm: Ban Quản lý cửa khẩu, Bộ đội biên phòng, Hải quan, Kiểm dịch (y tế, động vật, thực vật) và các lực lượng chức năng khác (nếu có) tại cửa khẩu.

2. Hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa và xuất nhập cảnh của các cơ quan, tổ chức, cá nhân.

3. Hoạt động dịch vụ hỗ trợ thương mại tại cửa khẩu, bao gồm các dịch vụ kho, bãi, giao nhận, vận chuyển, gia công, đóng gói, bốc dỡ hàng hóa; dịch vụ thanh toán, thu đổi ngoại tệ; dịch vụ hỗ trợ thực hiện các thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật chuyên ngành có liên quan và các dịch vụ hỗ trợ khác theo quy định.

4. Hoạt động phối hợp với chính quyền địa phương và cơ quan quản lý cửa khẩu của nước có chung biên giới.

Điều 5. Chức năng nhiệm vụ và cơ chế phối hợp của các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành và các cơ quan liên quan tại khu vực cửa khẩu

1. Chức năng, nhiệm vụ:

Cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành như Bộ đội biên phòng, Hải quan, Kiểm dịch (y tế, động vật, thực vật) và các cơ quan liên quan tại khu vực cửa khẩu thực hiện hoạt động quản lý nhà nước theo quy định hiện hành của pháp luật; thực hiện việc công khai niêm yết các thủ tục hành chính do ngành, cơ quan phụ trách tại cửa khẩu; chịu trách nhiệm trước Thủ trưởng cơ quan quản lý cấp trên của mình về hoạt động quản lý nhà nước được giao; chịu trách nhiệm trước Trưởng cửa khẩu kết quả phối hợp thực hiện nhiệm vụ tại cửa khẩu. Một số chức năng, nhiệm vụ của lực lượng chuyên ngành và cơ quan liên quan trong hoạt động quản lý cửa khẩu như sau:

a) Đối với lực lượng Bộ đội Biên Phòng

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành tại cửa khẩu thực hiện thủ tục biên phòng và công tác kiểm tra, kiểm soát, giám sát hoạt động xuất cảnh, nhập cảnh của người, phương tiện; hoạt động quản lý, bảo vệ chủ quyền biên giới Quốc gia; phòng chống tội phạm, giữ gìn an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội; thực hiện công tác đối ngoại quân sự, đối ngoại biên phòng;

Phối hợp kiểm tra, giám sát hàng hóa, vật phẩm xuất, nhập qua cửa khẩu biên giới; đảm bảo an ninh hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; phòng, chống buôn lậu và gian lận thương mại;

b) Đối với lực lượng Hải quan

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành tại cửa khẩu thực hiện các nhiệm vụ sau:

Kiểm tra, giám sát hàng hóa, phương tiện vận tải; phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới; tổ chức thực hiện pháp luật về thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

Thực hiện thủ tục xuất khẩu, nhập khẩu đối với hàng hóa tại cửa khẩu biên giới; kiểm tra giám sát hải quan đối với phương tiện xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh theo quy định của pháp luật.

c) Đối với lực lượng kiểm dịch

Cơ quan kiểm dịch (y tế, động vật, thực vật) chủ trì, phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành tại cửa khẩu giải quyết những vấn đề liên quan đến hoạt động kiểm dịch, phòng dịch tại cửa khẩu biên giới. Chủ động phối hợp với Bộ đội Biên phòng hạn chế hoặc tạm dừng hoạt động qua lại cửa khẩu, lối mở biên giới trong trường hợp xảy ra dịch bệnh đối với người và động vật, thực vật.

d) Đối với cơ quan Thuế

Tổ chức thực hiện việc thu, nộp phí công trình kết cấu hạ tầng đối với phương tiện vận tải chuyên chở hàng hóa ra vào khu vực cửa khẩu theo Nghị quyết số 74/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng và các văn bản liên quan khác theo quy định.

đ) Các ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan khác phối hợp với Ban Quản lý cửa khẩu và đơn vị quản lý nhà nước chuyên ngành thực hiện công tác quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật.

2. Nội dung công tác phối hợp

a) Các lực lượng chuyên ngành, cơ quan nêu tại Khoản 1, Điều này chủ động phối hợp chặt chẽ với nhau trong việc thực hiện công tác quản lý các hoạt động tại khu vực cửa khẩu để công tác quản lý nhà nước tại cửa khẩu đạt hiệu quả cao nhất;

b) Đối với chức năng nhiệm vụ được giao chủ trì, thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật; đối với nhiệm vụ được giao phối hợp, cơ quan, đơn vị phải hợp tác chặt chẽ với cơ quan chủ trì để thống nhất phương án thực hiện nhằm tránh thực hiện chồng chéo, trùng lặp gây trì trệ sai quy trình và ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện thủ tục hành chính;

c) Các lực lượng chuyên ngành tại cửa khẩu có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với nhau trong việc đối chiếu số liệu xuất cảnh, nhập cảnh của người,

phương tiện và hàng hóa, vật phẩm xuất nhập khẩu qua các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh;

d) Việc hạn chế hoặc tạm dừng các hoạt động qua lại biên giới tại các cửa khẩu thực hiện theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 112/2014/NĐ-CP ngày 21/11/2014 của Chính phủ. Trước khi thực hiện việc hạn chế hoặc tạm dừng phải thông báo cho các lực lượng, cơ quan đơn vị liên quan tại cửa khẩu biết để phối hợp thực hiện;

đ) Đối với những cửa khẩu đã có trạm kiểm soát liên hợp nhưng Ban Quản lý cửa khẩu chưa được thành lập. Khi có vướng mắc phát sinh liên quan đến công tác phối hợp giữa các ngành, thì chủ động thông báo cho cán bộ Ban Quản lý khu Kinh tế tỉnh phụ trách để tiến hành họp lấy ý kiến của các ngành sau đó báo cáo Ban Quản lý khu Kinh tế tỉnh để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

e) Ban Quản lý cửa khẩu điều hành việc phối hợp thống nhất các hoạt động chuyên ngành của các lực lượng chức năng và cơ quan, đơn vị có liên quan tại cửa khẩu đảm bảo sự đồng bộ, có trật tự, có nề nếp theo hướng đơn giản hóa thủ tục hành chính và đảm bảo tuân thủ các điều ước, thỏa thuận quốc tế mà Việt Nam đã tham gia ký kết. Các lực lượng chuyên ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan tại cửa khẩu thông báo khó khăn vướng mắc liên quan đến công tác quản lý nhà nước cửa khẩu cho Trưởng cửa khẩu biết để giải quyết, đối với những vụ việc vượt thẩm quyền thì Trưởng cửa khẩu báo cáo Ban Quản lý khu Kinh tế tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

Điều 6. Cơ chế phối hợp giữa Ban Quản lý cửa khẩu và Ủy ban nhân dân huyện biên giới trong quản lý hoạt động của cửa khẩu

1. Ban Quản lý cửa khẩu và Ủy ban nhân dân huyện biên giới làm việc trên nguyên tắc là mối quan hệ phối hợp trong việc quản lý các hoạt động của cửa khẩu.

2. Ban Quản lý cửa khẩu phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện biên giới thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Phối hợp giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư hệ thống hạ tầng kỹ thuật, các dự án phục vụ lợi ích công cộng và các dự án đầu tư khác trên địa bàn trong phạm vi khu kinh tế cửa khẩu;

b) Phối hợp trong công tác quản lý quy hoạch, xử lý vi phạm quy hoạch trên địa bàn khu kinh tế cửa khẩu theo phạm vi được giao quản lý;

c) Chỉ đạo các thành viên Ban Quản lý cửa khẩu theo chức năng, nhiệm vụ của ngành phối hợp thực hiện công tác quản lý an ninh trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ biên giới theo quy định;

d) Phối hợp hoặc chủ trì đối với các cửa khẩu được Ủy ban nhân dân tỉnh giao nhiệm vụ thực hiện công tác vệ sinh môi trường tại cửa khẩu và công tác tham mưu đấu giá tiền sử dụng đất các lô đất theo quy hoạch được duyệt tại các cửa khẩu;

đ) Phối hợp thực hiện các nhiệm vụ khác theo chức năng, nhiệm vụ được giao và theo sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Quản lý khu Kinh tế tỉnh;

e) Phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện biên giới giải quyết các vấn đề có liên quan đến hoạt động của cửa khẩu như: đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội, cấp điện, cấp nước, thoát nước, vệ sinh môi trường, đảm bảo mỹ quan, môi trường sinh thái, hệ thống cây xanh khu vực cửa khẩu và các vấn đề phát sinh khác; chủ trì tổ chức các hoạt động đối ngoại với phía bạn trong khu vực cửa khẩu.

3. Ủy ban nhân dân huyện biên giới chủ trì thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

a) Chủ trì trong công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, quản lý quy hoạch, xử lý vi phạm quy hoạch trên địa bàn cửa khẩu (hoặc Khu kinh tế cửa khẩu);

b) Chủ trì công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, xử lý tranh chấp đất đai trên địa bàn cửa khẩu theo quy định;

c) Chủ trì thực hiện công tác quản lý đất đai, vệ sinh môi trường, cấp điện, cấp nước đối với các cửa khẩu chưa giao cho Ban Quản lý cửa khẩu quản lý;

d) Quản lý hệ thống điện chiếu sáng khu vực cửa khẩu, đảm bảo duy trì hệ thống chiếu sáng hoạt động, nhất là vào các ngày lễ, tết;

đ) Chỉ đạo các lực lượng chức năng trên địa bàn quản lý tốt công tác an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn cửa khẩu;

e) Chỉ đạo Chi cục thuế huyện phối hợp thực hiện tốt công tác thu phí tại cửa khẩu;

g) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật trên địa bàn cửa khẩu (khu kinh tế cửa khẩu).

Điều 7. Quy định quản lý các hoạt động tại cửa khẩu

1. Ban Quản lý cửa khẩu là cơ quan trực tiếp chủ trì, thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước, các hoạt động tại cửa khẩu theo sự phân công của UBND tỉnh.

2. Ban Quản lý cửa khẩu điều hành việc phối hợp thống nhất các hoạt động chuyên ngành của các lực lượng chức năng tại cửa khẩu đảm bảo sự đồng bộ, có trật tự, có nề nếp theo hướng đơn giản hóa thủ tục hành chính.

3. Khi tham gia các hoạt động tại cửa khẩu liên quan đến xuất nhập khẩu hàng hóa, xuất nhập cảnh người, phương tiện giao thông vận tải và các hoạt động khác, các cơ quan, tổ chức, cá nhân phải chấp hành Nội quy cửa khẩu và các quy định hiện hành của pháp luật.

4. Ban Quản lý cửa khẩu tổ chức cung cấp và khai thác thu phí các dịch vụ tại khu vực cửa khẩu đối với các loại phí dịch vụ được sự cho phép của Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Ban Quản lý cửa khẩu thực hiện quản lý các công trình hạ tầng sau đầu tư, chịu trách nhiệm duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa nhà cửa, vật kiến trúc, các công trình công cộng trong phạm vi cửa khẩu.

6. Đối với các dự án đầu tư trong phạm vi cửa khẩu Ban Quản lý cửa khẩu có trách nhiệm tạo điều kiện trong việc thực hiện dự án để phục vụ các hoạt động tại cửa khẩu.

Điều 8. Ban Quản lý cửa khẩu

1. Ban Quản lý cửa khẩu là cơ quan trực thuộc Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh Cao Bằng, được thành lập ở cửa khẩu quốc tế và cửa khẩu chính trên địa bàn tỉnh.

2. Ban Quản lý cửa khẩu có Trưởng Ban Quản lý cửa khẩu (gọi tắt là Trưởng cửa khẩu) do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ra quyết định bổ nhiệm và phê duyệt danh sách thành viên Ban Quản lý cửa khẩu.

Điều 9. Chức năng nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Quản lý cửa khẩu

1. Ban Quản lý cửa khẩu thực hiện các chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định tại Điều 10 và Điều 11 Quyết định số 45/2013/QĐ-TTg ngày 25 tháng 7 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế điều hành hoạt động tại các cửa khẩu biên giới đất liền.

2. Ban quản lý cửa khẩu còn chịu sự quản lý, phân công của Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh Cao Bằng và thực hiện chức năng quản lý nhà nước trong phạm vi khu vực cửa khẩu (khu kinh tế cửa khẩu).

3. Chủ trì hoặc phối hợp kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ và chấp hành pháp luật; duy trì thực hiện Nội quy cửa khẩu, các quy định về quản lý cửa khẩu của cán bộ, chiến sỹ thuộc các ngành thành viên Ban Quản lý cửa khẩu và giám sát công tác thu phí tại các cửa khẩu.

4. Tổng hợp ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan về các giải pháp điều hành hoạt động tại cửa khẩu, báo cáo UBND tỉnh (qua Ban Quản lý khu Kinh tế tỉnh tổng hợp) để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

Điều 10. Nhiệm vụ và quyền hạn của Trưởng cửa khẩu

1. Trưởng cửa khẩu chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Quản lý khu Kinh tế tỉnh về kết quả việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định tại Điều 13 Quyết định số 45/2013/QĐ-TTg ngày 25 tháng 7 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế điều hành hoạt động tại các cửa khẩu biên giới đất liền;

b) Nội quy cửa khẩu, và nhiệm vụ do Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh phân công phụ trách.

2. Trưởng cửa khẩu thực hiện kiểm tra, giám sát đột xuất hoặc định kỳ đối với việc phối hợp triển khai nhiệm vụ giữa các lực lượng chuyên ngành tại cửa khẩu; hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa và các hoạt động khác tại phạm vi khu vực cửa khẩu. Báo cáo Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh để báo cáo UBND tỉnh có biện pháp xử lý đối với cơ quan, cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm quy định pháp luật hiện hành trong công tác quản lý cửa khẩu và thực hiện nội quy cửa khẩu.

3. Phân công thành viên Ban Quản lý cửa khẩu chuyên trách trực ban tại cửa khẩu thực hiện nhiệm vụ sau:

a) Tổng hợp tình hình, số liệu về các hoạt động hàng ngày tại cửa khẩu, báo cáo Trưởng cửa khẩu;

b) Giám sát, đôn đốc việc chấp hành Nội quy cửa khẩu, việc thực hiện các quy định hiện hành của pháp luật về quản lý các hoạt động trong phạm vi khu vực cửa khẩu. Kịp thời báo cáo Trưởng cửa khẩu các hành vi vi phạm của cán

bộ, chiến sĩ thuộc các ngành là thành viên Ban Quản lý cửa khẩu để xử lý hoặc phối hợp xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Nội quy cửa khẩu

1. Nội quy cửa khẩu bao gồm các nội dung cơ bản sau:
 - a) Thời gian làm việc;
 - b) Chế độ trực ngoài giờ của các lực lượng chức năng;
 - c) Địa điểm làm việc;
 - d) Trình tự làm việc và thủ tục hành chính;
 - đ) Tác phong, trang phục, phù hiệu và thái độ làm việc;
 - e) Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân ra, vào và hoạt động tại khu vực cửa khẩu;

2. Trên cơ sở Hiệp định về cửa khẩu và quy chế quản lý cửa khẩu biên giới trên đất liền Việt Nam-Trung Quốc giữa Chính phủ Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa ký ngày 18 tháng 11 năm 2009 và các quy định về chế độ làm việc của từng bộ phận chuyên ngành tại cửa khẩu, các Ban Quản lý cửa khẩu xây dựng Nội quy cửa khẩu gửi về Ban Quản lý khu Kinh tế tỉnh để trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện.

3. Nội quy cửa khẩu phải được niêm yết công khai ở nơi dễ nhận biết tại cửa khẩu và thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng tại nơi có cửa khẩu.

Điều 12. Kinh phí hoạt động

1. Kinh phí hoạt động của Ban Quản lý cửa khẩu được cấp từ Ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Đối với kinh phí hoạt động tại cửa khẩu (Trạm kiểm soát liên hợp cửa khẩu) và kinh phí đối ngoại. Các Ban Quản lý cửa khẩu có trách nhiệm hàng năm lập dự toán chi tiết báo cáo Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt cấp ngân sách theo quy định.

3. Kinh phí hoạt động chuyên ngành của các lực lượng chức năng tại cửa khẩu thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

4. Việc phân bổ, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí hoạt động tại cửa khẩu được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 13. Quy định về giám sát thu phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

1. Quy trình phối hợp thu phí: Thực hiện theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng.

2. Ban Quản lý cửa khẩu là cơ quan chủ trì giám sát việc thu phí tại các cửa khẩu.

a) Đối với các cửa khẩu đã có đầy đủ lực lượng làm việc tại nhà Trạm kiểm soát liên hợp cửa khẩu: Hàng ngày vào cuối giờ làm việc bộ phận thu phí có trách nhiệm tổng hợp số thu nộp phí báo cáo Trưởng cửa khẩu. Hàng tuần 03 lực lượng là Biên phòng, Hải Quan và bộ phận thu phí đối chiếu số liệu thu của từng tuần; bộ phận thu phí có trách nhiệm báo cáo Trưởng cửa khẩu về số phí đã thu, nộp;

b) Đối với các cửa khẩu hiện nay chưa có Ban quản lý cửa khẩu nhưng đã có đầy đủ các lực lượng chức năng chuyên ngành quản lý: Hàng tuần bộ phận thu phí tại cửa khẩu có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo số liệu thu, nộp phí cho đại diện Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh tại cửa khẩu để theo dõi, tổng hợp;

c) Đối với các cửa khẩu, lối mở khác: Giao cho Ủy ban nhân dân các huyện biên giới căn cứ tình hình thực tế tổ chức triển khai lực lượng để thu phí, hàng tháng có trách nhiệm báo cáo kết quả thu về Ban Quản lý cửa khẩu có trụ sở trên địa bàn huyện quản lý hoặc báo cáo về Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh để tổng hợp chung.

3. Số tiền phí thu được trong ngày, cuối ngày bộ phận thu phí phải nộp trực tiếp cho Kho bạc nhà nước tại cửa khẩu nếu có bộ phận thu của kho bạc tại Trạm kiểm soát liên hợp; nộp vào kho bạc huyện trong thời gian không quá 02 ngày làm việc nếu không có cán bộ thu của kho bạc tại Trạm kiểm soát liên hợp. Nếu vì lý do nào đó mà chưa nộp được thì phải báo cáo cấp trên trực tiếp và Trưởng cửa khẩu hoặc cán bộ thuộc Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh làm việc tại cửa khẩu. Số tiền chưa kịp nộp vào kho bạc phải quản lý tốt theo đúng chế độ quản lý tiền mặt, và chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu sai phạm gây thất thoát ngân sách nhà nước.

Điều 14. Chế độ hội họp, giao ban định kỳ

1. Ban Quản lý cửa khẩu xây dựng kế hoạch, báo cáo Ban Quản lý khu Kinh tế tỉnh việc triệu tập và chủ trì hội nghị sơ kết, tổng kết, hội thảo chuyên đề, hội nghị gặp gỡ các cơ quan, đơn vị tham gia quản lý cửa khẩu và các thương nhân, doanh nghiệp đầu tư, tham gia các hoạt động trong khu vực cửa khẩu.

2. Chế độ giao ban định kỳ

a) Thực hiện giao ban hàng tuần, hàng tháng tại Ban Quản lý cửa khẩu do Trưởng cửa khẩu chủ trì và bố trí thời gian và địa điểm. Thành phần gồm Trưởng cửa khẩu, Phó cửa khẩu, các thành viên Ban Quản lý cửa khẩu và các cơ quan đơn vị liên quan (nếu có);

b) Nội dung giao ban: Đánh giá kết quả phối hợp thực hiện nhiệm vụ tuần, tháng, rút kinh nghiệm; thống nhất xử lý những vấn đề tồn tại, xác định nhiệm vụ tuần, tháng kế tiếp. Tổng hợp báo cáo, đề nghị giải quyết những nội dung bất cập lên cấp có thẩm quyền.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Trách nhiệm của các cơ quan

1. Ban Quản lý khu Kinh tế tỉnh

a) Chỉ đạo các Ban Quản lý cửa khẩu thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý tại các cửa khẩu;

b) Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định tại Điều 37, 38 Chương V, Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/03/2008 của Chính phủ quy định về Khu công nghiệp, Khu chế xuất và Khu kinh tế; Nghị định số 164/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số

điều của Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/03/2008 của Chính phủ quy định về Khu công nghiệp, Khu chế xuất và Khu kinh tế;

c) Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo Quyết định số 45/2013/QĐ-TTg ngày 25 tháng 07 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế điều hành hoạt động tại các cửa khẩu biên giới đất liền và thực hiện ủy quyền, giao nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng;

d) Phối hợp với các Sở, Ban, Ngành thực hiện nhiệm vụ theo Quy chế phối hợp quản lý nhà nước trong khu kinh tế cửa khẩu và khu công nghiệp;

đ) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh quy hoạch xây dựng tốt kho bãi bốc xếp hàng hóa, đầu tư các dự án cơ sở hạ tầng cửa khẩu để phục vụ tốt việc xuất nhập khẩu hàng hóa qua cửa khẩu;

e) Chủ động xây dựng kế hoạch báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng, bố trí các trang thiết bị làm việc tại các cửa khẩu chưa có Trạm kiểm soát liên hợp, chưa có nhà làm việc cho các lực lượng chức năng;

g) Phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện biên giới trong công tác quản lý Quy hoạch, giải phóng mặt bằng, công tác vệ sinh môi trường tại các cửa khẩu;

2. Đối với các sở, ban, ngành của tỉnh trong công tác quản lý nhà nước tại cửa khẩu.

a) Thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của ngành theo quy định của pháp luật;

b) Phối hợp với Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh và các cơ quan có liên quan thực hiện công tác quản lý nhà nước theo Quy chế phối hợp quản lý nhà nước trong khu kinh tế cửa khẩu và khu công nghiệp;

3. Đối với các lực lượng chuyên ngành và các cơ quan đơn vị có liên quan tại cửa khẩu

a) Thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật và các quy định tại Quyết định số 45/2013/QĐ-TTg ngày 25/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy chế điều hành hoạt động tại các cửa khẩu biên giới đất liền;

b) Căn cứ Điều 12 Quyết định số 45/2013/QĐ-TTg ngày 25/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ, cơ quan quản lý tại cửa khẩu gửi danh sách cán bộ, công chức, chiến sỹ tham gia hoạt động quản lý chuyên ngành, liên ngành tại cửa khẩu cho Trưởng cửa khẩu để phối hợp quản lý và kiện toàn Ban Quản lý cửa khẩu theo quy định. Trường hợp có sự điều động, thay đổi nhân sự thì phải kịp thời thông báo cho Trưởng cửa khẩu trong thời hạn 02 ngày làm việc.

4. Đối với Ủy ban nhân dân các huyện có biên giới

a) Phối hợp với Ban Quản lý cửa khẩu đóng trên địa bàn và các cơ quan liên quan thường xuyên tổ chức giám sát, quản lý việc kinh doanh xuất nhập khẩu hàng hóa tại các cửa khẩu, lối mở biên giới trên địa bàn quản lý. Phối hợp với Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh và các cơ quan có liên quan thực hiện công tác quản lý nhà nước theo Quy chế phối hợp quản lý nhà nước trong khu kinh tế cửa khẩu và khu công nghiệp;

b) Chủ trì, phối hợp chỉ đạo công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ đường biên mốc giới theo quy định. Chủ trì thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, xử lý vi phạm quy hoạch, giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến đất đai theo thẩm quyền;

c) Thực hiện tốt công tác đối ngoại, thường xuyên tổ chức gặp gỡ, trao đổi, giao lưu với các địa phương biên giới phía bạn, góp phần tạo môi trường biên giới hòa bình, ổn định để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội;

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật;

Điều 16. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Hoạt động của cửa khẩu:

a) Các lực lượng chuyên ngành tại cửa khẩu có trách nhiệm tổng hợp số liệu tình hình hoạt động của đơn vị gửi Ban Quản lý cửa khẩu vào ngày 16 hàng tháng và các báo cáo đột xuất khác theo đề nghị của Trưởng cửa khẩu;

b) Ban Quản lý cửa khẩu tổng hợp báo cáo tình hình hoạt động của cửa khẩu báo cáo Ban Quản lý khu Kinh tế tỉnh và các cơ quan liên quan vào ngày 17, 18 hàng tháng;

c) Ban Quản lý khu Kinh tế tỉnh tổng hợp báo cáo tình hình hoạt động của các cửa khẩu báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và các Bộ, Ngành trung ương và các cơ quan liên quan khác;

2. Báo cáo kết quả thu phí:

Hàng tháng cán bộ thu phí tại cửa khẩu có trách nhiệm tổng hợp số thu của tháng trước báo cáo Trưởng cửa khẩu (hoặc đại diện Ban Quản lý tại cửa khẩu, lối mở biên giới) trước ngày 03 của tháng kế tiếp. Ban Quản lý cửa khẩu tổng hợp báo cáo BQL khu kinh tế tỉnh trước ngày 5 hàng tháng.

3. Đối với các nội dung báo cáo chuyên ngành, báo cáo đột xuất khác: Thực hiện theo yêu cầu chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh và theo quy định của ngành.

Điều 17. Khen thưởng, và xử lý vi phạm

1. Cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ và nhân viên các ngành thành viên làm việc tại các cửa khẩu có thành tích xuất sắc trong hoạt động phối hợp khi thi hành nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh xét khen thưởng theo đề nghị của Trưởng Ban Quản lý khu Kinh tế tỉnh.

2. Tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật, các điều khoản trong Quy chế này và Nội quy cửa khẩu, Ban Quản lý cửa khẩu kịp thời báo cáo Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh để trao đổi với cấp trên quản lý trực tiếp các ngành, lực lượng thành viên, tùy theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Điều 18. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ban quản lý khu Kinh tế tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, các cơ quan liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện biên giới kiểm tra, đôn đốc, giám sát thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh vướng mắc, vượt quá thẩm quyền hoặc có vấn đề không phù hợp, yêu cầu các tổ chức, cá nhân, đơn vị liên quan báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Ban Quản lý khu Kinh tế tỉnh Cao Bằng tổng hợp) xem xét, quyết định theo thẩm quyền./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hoàng Xuân Ánh

Hoàng Xuân Ánh

